

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-NC

Hà Nội, ngày tháng 5 năm 2026

V/v triển khai Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày
20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ

Kính gửi:

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội;
- Các sở, ban, ngành Thành phố;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường.

Thực hiện Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; đồng thời để bảo đảm đồng bộ với quá trình Thành phố đang xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố; chức danh, số lượng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Hà Nội theo Luật Thủ đô, Ủy ban nhân dân Thành phố yêu cầu các sở, ban, ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường triển khai một số nhiệm vụ sau:

I. YÊU CẦU CHUNG

1. Việc triển khai Chỉ thị số 21/CT-TTg phải được thực hiện khẩn trương, đồng bộ, chặt chẽ, có kiểm soát tiến độ; bảo đảm hoàn thành đúng các mốc thời gian Thủ tướng Chính phủ giao; xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, địa phương trong quá trình tổ chức thực hiện.

2. Việc triển khai Chỉ thị số 21/CT-TTg đồng thời là bước chuẩn bị thực tiễn quan trọng để Thành phố hoàn thiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố về thôn, tổ dân phố theo Luật Thủ đô. Các nhiệm vụ rà soát, thống kê, tổng hợp số liệu, xây dựng phương án, chuẩn bị hồ sơ và báo cáo tiến độ phải được thực hiện thống nhất, sử dụng được cho cả yêu cầu báo cáo Trung ương và yêu cầu hoàn thiện chính sách đặc thù của Thành phố.

3. Việc sắp xếp thôn, tổ dân phố phải phù hợp tiêu chí, điều kiện theo quy định của Chính phủ, yêu cầu quản lý của Thành phố, của từng xã, phường và định hướng chính sách của Thành phố đang được xây dựng theo Luật Thủ đô; đồng thời xem xét đầy đủ yếu tố lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán, điều kiện địa lý, quốc phòng, an ninh, sự gắn kết tự nhiên của cộng đồng dân cư; tổ chức lại thôn, tổ dân phố theo hướng tinh gọn, hợp lý, phù hợp yêu cầu quản lý địa bàn, nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.

4. Việc bố trí, sử dụng, giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố phải bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan, đúng đối tượng, đúng điều kiện, đúng thẩm quyền, đúng quy định; không đặt ra cơ chế tiếp nhận, bố trí, sử dụng hoặc hỗ trợ ngoài quy định khi chưa có căn cứ pháp lý đầy đủ và chưa được cấp có thẩm quyền cho phép.

5. Quá trình thực hiện phải phát huy dân chủ ở cơ sở, bảo đảm Nhân dân được thông tin đầy đủ, tham gia góp ý, giám sát theo quy định; tăng cường tuyên truyền, vận động, tạo

sự đồng thuận cao trong Nhân dân; giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, không để phát sinh điểm nóng, vụ việc phức tạp ở cơ sở.

6. Quá trình triển khai phải bảo đảm đồng bộ với Nghị định của Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố về thôn, tổ dân phố sau khi được ban hành. Trước mắt, các cơ quan, đơn vị, địa phương tập trung triển khai các nội dung thuộc tính chất rà soát, chuẩn bị, tổng hợp, xây dựng phương án, chuẩn bị hồ sơ, tuyên truyền, nắm tình hình và báo cáo; các nội dung cụ thể về tiêu chí, số lượng, chức danh, chế độ, chính sách, mức hỗ trợ, khoán quỹ phụ cấp và cơ chế đặc thù được cập nhật, thực hiện theo văn bản của cấp có thẩm quyền, không tự đặt ra chính sách hoặc tiêu chí ngoài quy định.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Sở Nội vụ

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức triển khai Chỉ thị số 21/CT-TTg trên địa bàn Thành phố; hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện tại các xã, phường.

b) Chủ trì hướng dẫn Ủy ban nhân dân các xã, phường rà soát toàn bộ thôn, tổ dân phố hiện có; tổng hợp hiện trạng về số lượng thôn, tổ dân phố, số hộ gia đình, dân số, địa bàn quản lý, đặc điểm dân cư, yếu tố lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán, tình hình an ninh, trật tự, đội ngũ người hoạt động không chuyên trách và các nội dung có liên quan.

c) Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố xây dựng Phương án tổng thể sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn Thành phố, hoàn thành trước ngày 10/6/2026; đồng thời bảo đảm số liệu, hồ sơ, đánh giá thực trạng trong Phương án tổng thể có thể sử dụng làm căn cứ thực tiễn phục vụ hoàn thiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố về thôn, tổ dân phố theo Luật Thủ đô.

d) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân các xã, phường xây dựng Đề án sắp xếp thôn, tổ dân phố; tổ chức lấy ý kiến Nhân dân theo đúng quy định pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở và quy định pháp luật có liên quan; hoàn thiện hồ sơ trình Hội đồng nhân dân cấp xã thông qua trước ngày 30/6/2026.

đ) Chủ trì, phối hợp Sở Tài chính và các cơ quan liên quan hướng dẫn việc rà soát, phân loại, bố trí, sử dụng, giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ở thôn, tổ dân phố theo đúng quy định; kịp thời tổng hợp khó khăn, vướng mắc, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, chỉ đạo hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn đối với nội dung vượt thẩm quyền.

e) Thiết lập biểu mẫu, chế độ báo cáo, theo dõi tiến độ thực hiện; tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố báo cáo Bộ Nội vụ, Thủ tướng Chính phủ theo đúng yêu cầu tại Chỉ thị số 21/CT-TTg.

g) Chủ trì theo dõi, cập nhật quá trình hoàn thiện Nghị định của Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính và quá trình xây dựng, ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố về thôn, tổ dân phố; tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố xử lý thống nhất mối quan hệ giữa nhiệm vụ triển khai Chỉ thị số 21/CT-TTg với chính sách đặc thù của Thành phố theo Luật Thủ đô, bảo đảm không chồng chéo, không đi trước quy định, không làm chậm tiến độ Thủ tướng Chính phủ giao.

h) Trên cơ sở kết quả rà soát của các xã, phường, tổng hợp các vấn đề thực tiễn phát sinh về mô hình tổ chức thôn, tổ dân phố; số lượng, chức danh; tiêu chuẩn, nhiệm vụ; khoán quỹ phụ cấp, chế độ chính sách và cơ chế phát huy tự quản cộng đồng để tham mưu hoàn thiện dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố theo hướng phù hợp đặc thù Hà Nội, bảo đảm căn cứ pháp lý, tính khả thi và đồng bộ với quy định của Trung ương.

2. Sở Tài chính

a) Phối hợp Sở Nội vụ hướng dẫn việc bố trí, quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện sắp xếp thôn, tổ dân phố và thực hiện chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ở thôn, tổ dân phố theo quy định.

b) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân các xã, phường quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí; xử lý tài sản, trụ sở, nhà văn hóa, thiết chế liên quan của thôn, tổ dân phố sau sắp xếp, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định, tránh thất thoát, lãng phí.

3. Công an Thành phố

a) Phối hợp Sở Nội vụ và Ủy ban nhân dân các xã, phường rà soát, cung cấp, thống nhất số liệu hộ gia đình, dân cư tại các thôn, tổ dân phố phục vụ việc xây dựng Phương án tổng thể và Đề án sắp xếp thôn, tổ dân phố.

b) Chủ động nắm chắc tình hình địa bàn; phối hợp chính quyền cơ sở kịp thời tham mưu cấp có thẩm quyền xử lý các vấn đề phát sinh, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, không để hình thành điểm nóng, vụ việc phức tạp ở cơ sở.

c) Phối hợp Sở Nội vụ và các địa phương rà soát, kiện toàn, bố trí lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở phù hợp với việc sắp xếp thôn, tổ dân phố theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Công an.

4. Sở Dân tộc và Tôn giáo

Chủ động phối hợp với các xã, phường để nắm bắt tình hình tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn, từ đó góp phần tạo sự đồng thuận trong Nhân dân đối với quá trình sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn Thành phố. Kịp thời trao đổi với các cơ quan liên quan và tham mưu, đề xuất, báo cáo UBND Thành phố các vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện.

5. Sở Văn hóa và Thể thao

a) Phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn việc quản lý, sử dụng nhà văn hóa, điểm sinh hoạt cộng đồng và thiết chế văn hóa liên quan của thôn, tổ dân phố sau sắp xếp theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

b) Phối hợp với các cơ quan thông tin, tuyên truyền của Thành phố định hướng công tác tuyên truyền; kịp thời cung cấp thông tin chính thống, phối hợp xử lý thông tin sai lệch, gây hoang mang trong Nhân dân theo thẩm quyền.

6. Sở Nông nghiệp và Môi trường

Phối hợp với Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân các xã, phường cung cấp hồ sơ, tài liệu có liên quan đến địa giới, bản đồ địa bàn dân cư khi có yêu cầu, phục vụ việc rà soát, xây dựng phương án sắp xếp thôn, tổ dân phố.

7. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội

Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã tham

gia tuyên truyền, vận động Nhân dân; giám sát quá trình sắp xếp thôn, tổ dân phố; phối hợp hướng dẫn việc kiện toàn Ban công tác Mặt trận ở thôn, tổ dân phố đồng bộ với việc sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố theo quy định.

8. Các sở, ban, ngành Thành phố

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động rà soát các nội dung có liên quan đến tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và đội ngũ người hoạt động không chuyên trách; phối hợp chặt chẽ với Sở Nội vụ ưu tiên thực hiện ngay việc hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện; tăng cường kiểm tra, hướng dẫn địa phương trong phạm vi lĩnh vực quản lý ngành.

9. Ủy ban nhân dân các xã, phường

a) Khẩn trương tổ chức quán triệt, triển khai Chỉ thị số 21/CT-TTg và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố đến các cơ quan, đơn vị, tổ chức, thôn, tổ dân phố trên địa bàn; chủ động báo cáo Đảng ủy xã, phường để lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất quá trình rà soát, xây dựng Đề án, tổ chức lấy ý kiến Nhân dân và triển khai thực hiện sau khi được cấp có thẩm quyền thông qua.

b) Rà soát toàn bộ thôn, tổ dân phố hiện có, bao gồm số hộ gia đình, dân số, địa bàn quản lý, đặc điểm dân cư, yếu tố lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán, tín ngưỡng, tôn giáo, điều kiện hạ tầng, thiết chế văn hóa, tình hình an ninh, trật tự và đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố.

c) Xây dựng Đề án sắp xếp thôn, tổ dân phố trên địa bàn; tổ chức lấy ý kiến Nhân dân theo đúng quy định pháp luật; tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến Nhân dân; hoàn thiện hồ sơ trình Hội đồng nhân dân cấp xã thông qua trước ngày 30/6/2026.

d) Thực hiện việc kết thúc hoạt động đối với người hoạt động không chuyên trách tại cấp xã trước ngày 31/5/2026; đồng thời khẩn trương rà soát, phân loại, xây dựng phương án bố trí, sử dụng hoặc giải quyết chế độ, chính sách, bảo đảm hoàn thành trước ngày 30/6/2026 theo quy định.

đ) Rà soát, xem xét theo quy định đối với trường hợp có phẩm chất, năng lực, trình độ chuyên môn phù hợp, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm; việc tiếp nhận vào làm công chức, viên chức làm việc tại cấp xã thực hiện trên cơ sở biên chế được giao năm 2026, nhu cầu sử dụng, tiêu chuẩn, điều kiện và quy định của pháp luật hiện hành. Tuyệt đối không xác định đây là cơ chế giải quyết chế độ chính sách duy nhất, đương nhiên.

e) Đối với các vị trí cần thiết, căn cứ yêu cầu nhiệm vụ, tiêu chuẩn, điều kiện và quy định hiện hành, xem xét thực hiện chế độ hợp đồng thực hiện nhiệm vụ công chức, viên chức theo đúng thẩm quyền, không làm phát sinh việc bố trí, sử dụng trái quy định, tránh tình trạng trục lợi chính sách.

g) Rà soát, phân công, bàn giao công việc, hồ sơ, tài liệu liên quan; bảo đảm không để gián đoạn nhiệm vụ quản lý nhà nước, phục vụ Nhân dân ở cơ sở.

h) Báo cáo tiến độ thực hiện định kỳ hằng tuần về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố, Bộ Nội vụ, Thủ tướng Chính phủ theo quy định.

i) Trong thời gian các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương và của Thành phố đang được hoàn thiện, tập trung thực hiện các nhiệm vụ rà soát, thống kê, tổng hợp, xây dựng dự thảo phương án, chuẩn bị hồ sơ và báo cáo tiến độ; đồng thời phản ánh đầy đủ

các khó khăn, vướng mắc, đặc thù địa bàn, kiến nghị của cơ sở để Sở Nội vụ tổng hợp, tham mưu hoàn thiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố về thôn, tổ dân phố. Chưa tự xác định hoặc áp dụng tiêu chí, số lượng, chức danh, chế độ, chính sách, mức hỗ trợ và cơ chế đặc thù khi chưa có văn bản của cấp có thẩm quyền.

III. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Trước ngày 31/5/2026: hoàn thành việc kết thúc hoạt động đối với người hoạt động không chuyên trách tại cấp xã theo quy định.

2. Trước ngày 10/6/2026: Sở Nội vụ chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố hoàn thành Phương án tổng thể sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn Thành phố.

3. Trước ngày 30/6/2026: Ủy ban nhân dân các xã, phường hoàn thành Đề án sắp xếp thôn, tổ dân phố; tổ chức lấy ý kiến Nhân dân; trình Hội đồng nhân dân cấp xã thông qua; hoàn thành việc bố trí, sử dụng, giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách theo quy định.

4. Định kỳ thứ Sáu hàng tuần: Sở Nội vụ tổng hợp báo cáo tiến độ thực hiện, tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố báo cáo Bộ Nội vụ, Thủ tướng Chính phủ theo yêu cầu.

5. Trước ngày 05/7/2026: Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố báo cáo tổng thể kết quả thực hiện Chỉ thị số 21/CT-TTg.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành Thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về tiến độ, chất lượng thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Sở Nội vụ là cơ quan thường trực, có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, tổng hợp tình hình thực hiện; đồng thời chủ trì tham mưu bảo đảm sự đồng bộ giữa triển khai Chỉ thị số 21/CT-TTg với quá trình hoàn thiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố về thôn, tổ dân phố theo Luật Thủ đô; kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố những khó khăn, vướng mắc, vấn đề phát sinh để xem xét, chỉ đạo.

Ủy ban nhân dân Thành phố yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- VPUB: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Dương Đức Tuấn